

Báo cáo

**Về tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2023;
phương án xây dựng dự toán thu NSNN trên địa bàn,
chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán
ngân sách thành phố năm 2024**



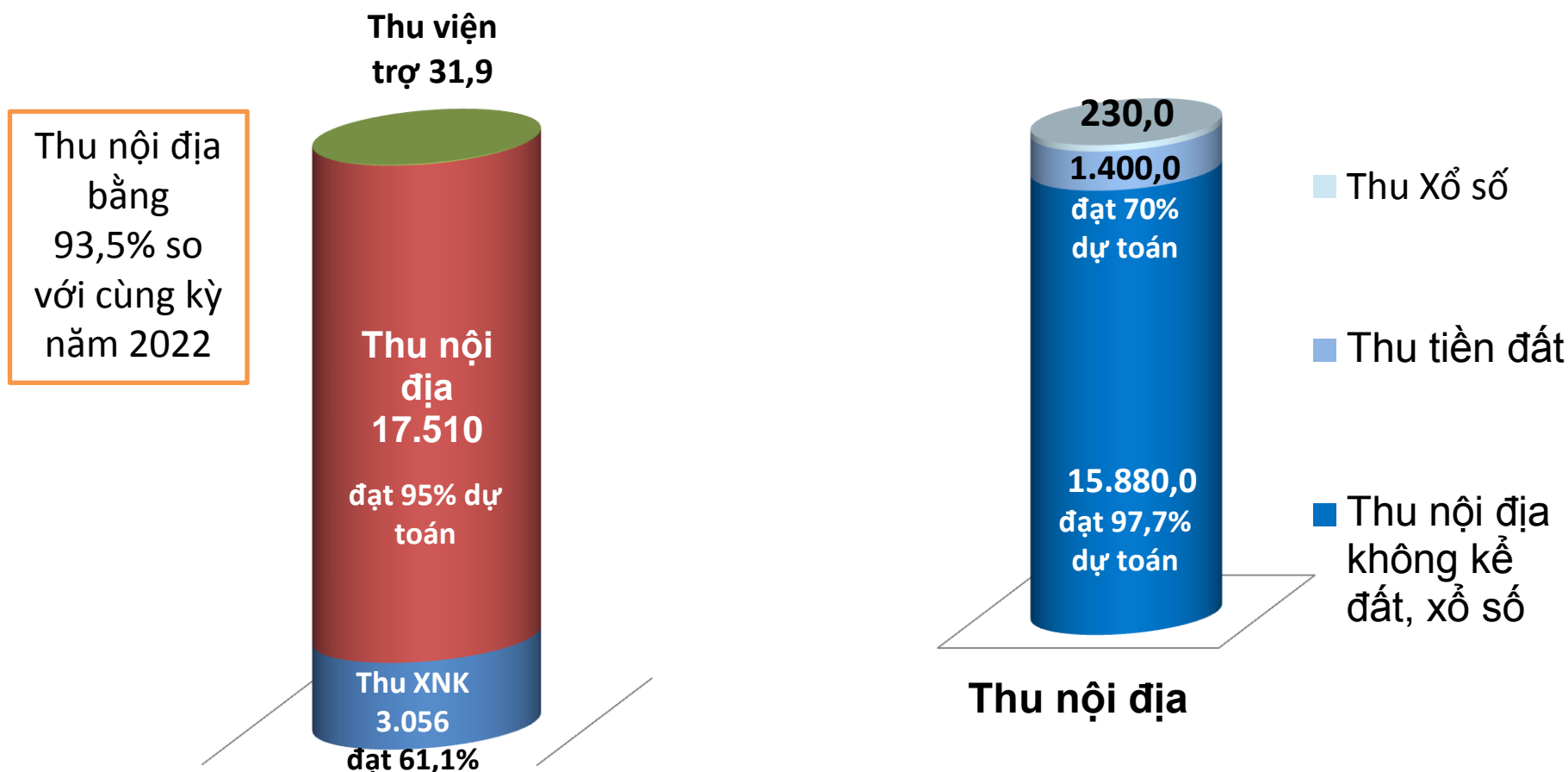
Đơn vị báo cáo:

Sở Tài chính TP. Đà Nẵng

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

1. Tình hình thực hiện Dự toán thu NSNN

Đơn vị tính: Tỷ đồng



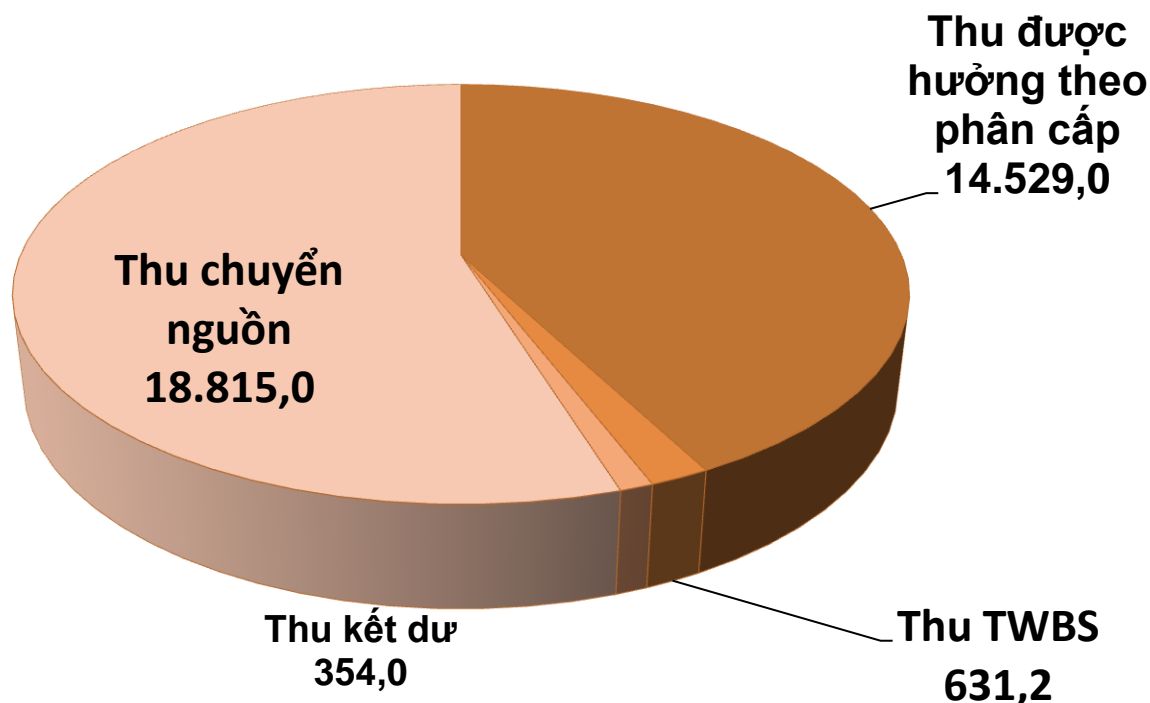
Thu NSNN trên địa bàn 20.598 tỷ đồng

đạt 87,8% dự toán

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

2. Thu ngân sách địa phương

Thu ngân sách địa phương 34.329 tỷ đồng



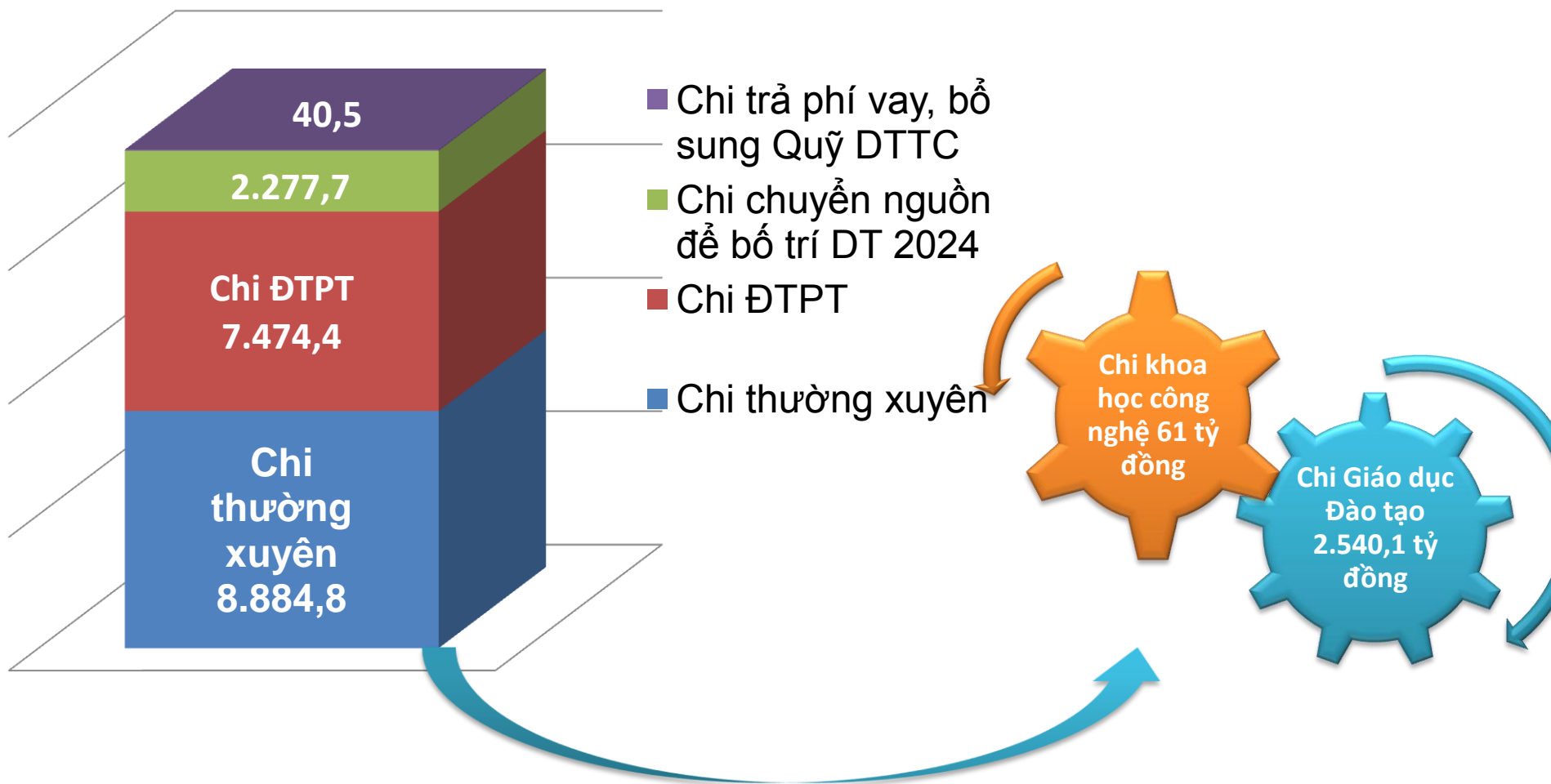
Thu NSDP được hưởng theo phân cấp bằng **95,8%** dự toán HĐND giao

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

3. Tình hình thực hiện Dự toán chi

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chi NSDP là 18.677,4 tỷ đồng



I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

4. Tình hình quản lý và sử dụng nguồn dự phòng NSTP năm 2023

- Tổng nguồn dự phòng NSTP năm 2023 là **291 tỷ đồng**.
- Số đã sử dụng và dự kiến sử dụng: **109,6 tỷ đồng** (trong đó: diễn tập khu vực phòng thủ là 18,3 tỷ đồng; khắc phục hậu quả thiên tai là 17,5 tỷ đồng; thực hiện một số chính sách an sinh xã hội là 59,1 tỷ đồng...).
- Nguồn còn lại (sau khi đã trừ số dự kiến sử dụng): **181,4 tỷ đồng**.

5. Chi chuyển nguồn sang năm 2024

- Dự kiến chuyển nguồn năm trước sang **2.277,7 tỷ đồng** để bố trí các nhiệm vụ chi năm 2024, gồm:
- a) Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi các năm trước chuyển sang để bố trí chi đầu tư là **1.589,2 tỷ đồng**
 - b) Nguồn thực hiện CCTL để đảm bảo nhu cầu tăng lương cơ sở từ 1,49 trđ lên 1,8 trđ năm 2024 là **401,8 tỷ đồng**.
 - c) Nguồn tiết kiệm chi ngân sách năm 2023 chuyển nguồn để bố trí một số chính sách an sinh xã hội năm 2024 là **286,7 tỷ đồng**.

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

6. Tình hình trả nợ các nguồn vốn vay

Trả nợ gốc các nguồn vốn vay
số tiền 23,88 tỷ đồng

Chi trả lãi các khoản chính quyền địa
phương vay số tiền 38,7 tỷ đồng

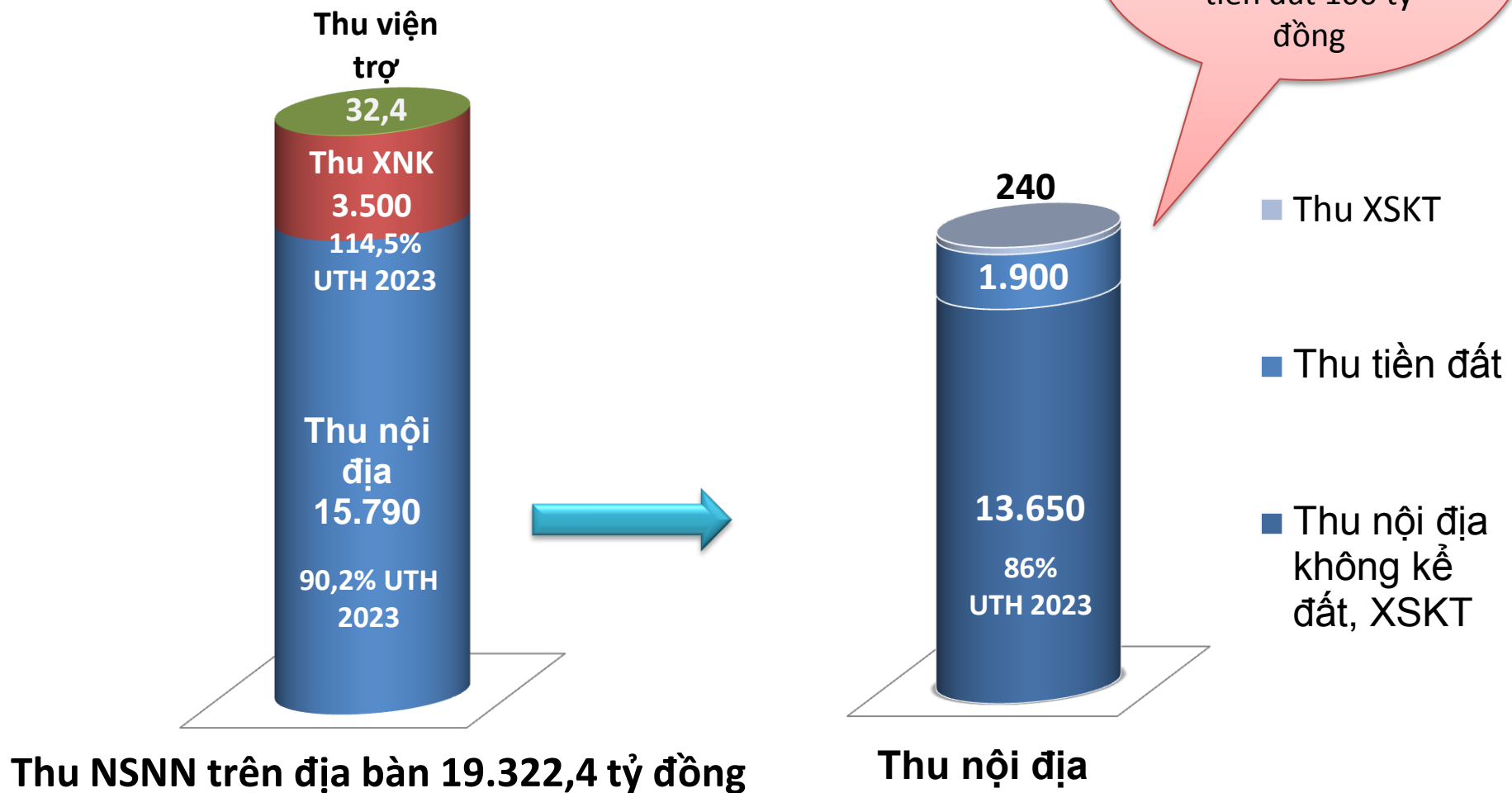
7. Phương án cân đối bù hụt thu năm 2023

Đối với NSTP (hụt 584 tỷ đồng), nếu chi XD CB có nhu cầu giải ngân thì sử dụng nguồn tiền sử dụng đất và XSKT còn lại các năm trước để bù đắp, trong trường hợp tỷ lệ giải ngân không đạt thì hủy dự toán và quyết toán tương ứng số thu.

UBND huyện Hòa Vang chủ động rà soát, cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chi và sử dụng các nguồn NSDP để đảm bảo cân đối theo quy định của Luật NSNN

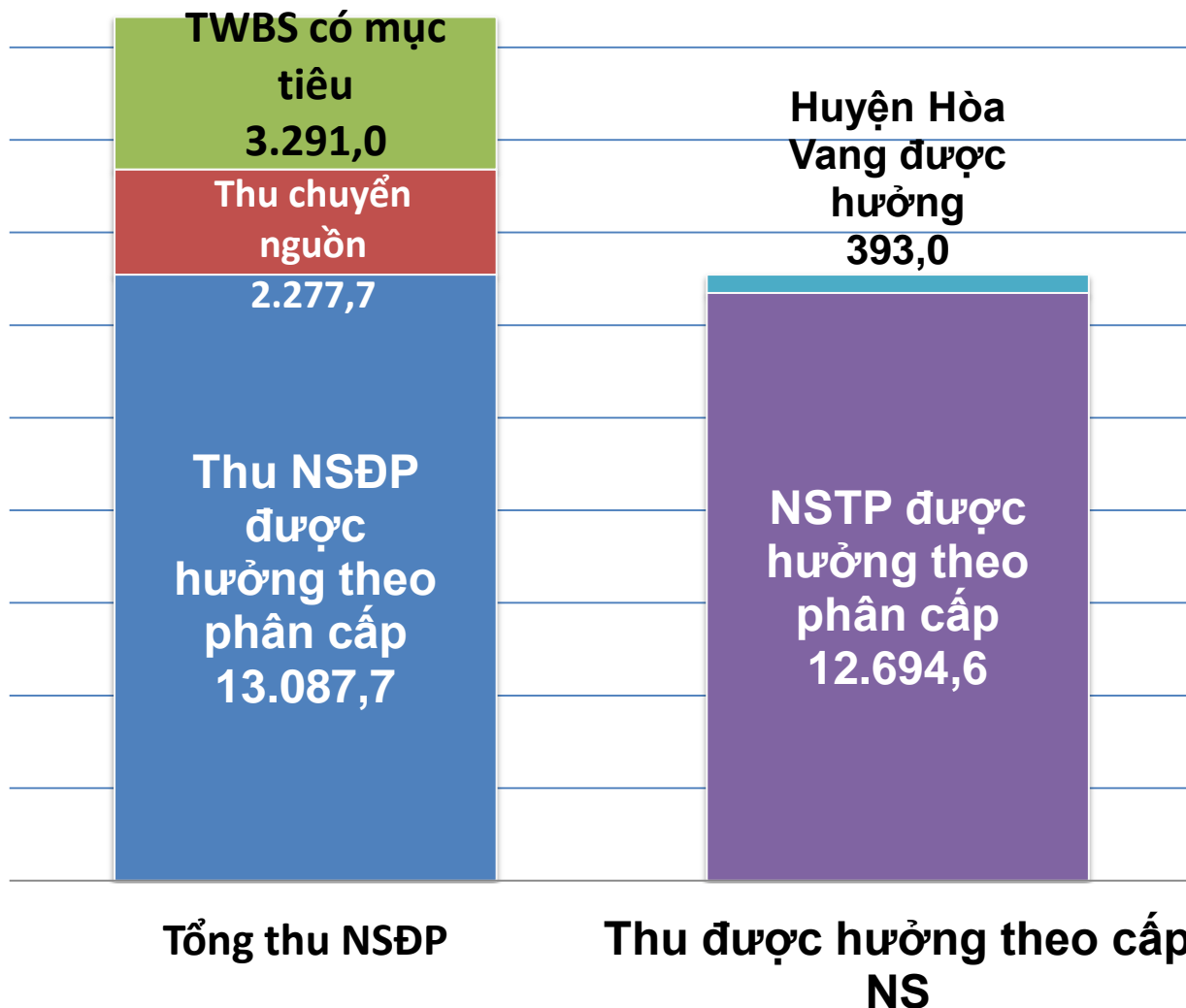
II. DỰ TOÁN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng



III. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024

Tổng thu NSDP 18.656,4 tỷ đồng

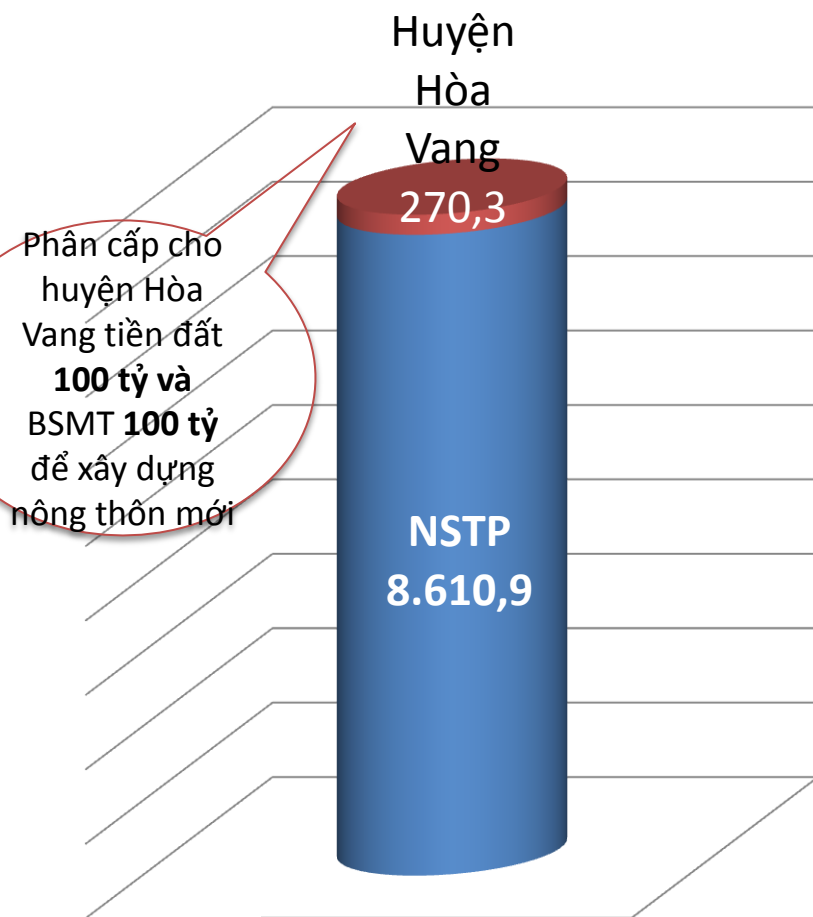


Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và viện trợ thì thu NSDP được hưởng theo phân cấp **năm 2024 là 10.915,2 tỷ đồng**, bằng **84,2%** dự toán năm 2023

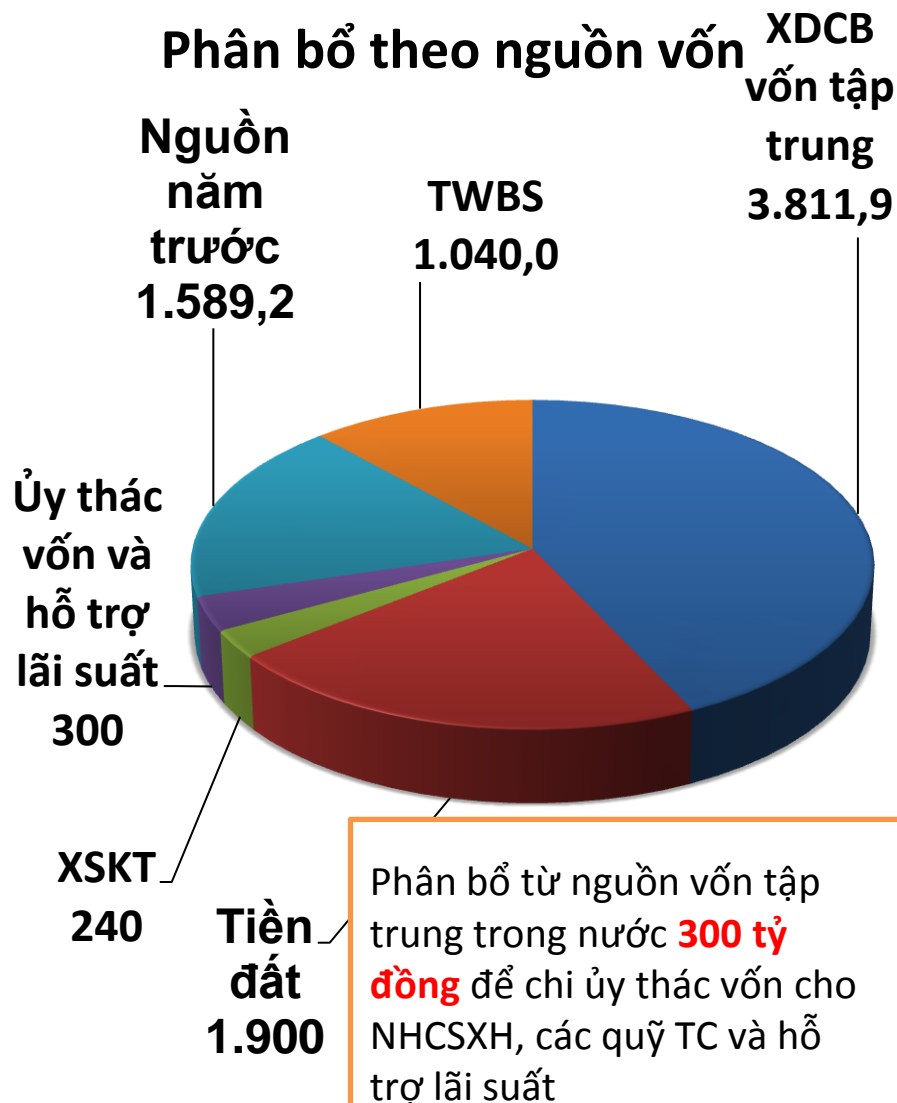
IV. DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Tổng chi ĐTPT 8.881,2 tỷ đồng
bằng 111,8% dự toán năm 2023



Phân bổ theo nguồn vốn



IV. DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2024

Phương án cân đối chi TX năm 2024

ĐVT: tỷ đồng

Chuyển
nguồn
năm
2023
sang
năm
2024 số
tiền
**688,4 tỷ
đồng**
để bố
trí chi
TX năm
2024,
gồm:

Nguồn DT chi hỗ trợ lãi suất cho các DN năm 2023 không sử dụng 90 tỷ đồng

Nguồn điều chỉnh giảm dự toán chi TX năm 2023 để thực hiện kiến nghị kiểm toán 51,1 tỷ đồng

Nguồn tiết kiệm chi 50% dự toán dự phòng NSTP năm 2023 còn dư 145,5 tỷ đồng

Nguồn thực hiện CCTL tập trung để đảm bảo nhu cầu tăng lương cơ sở là **401,8 triệu đồng**

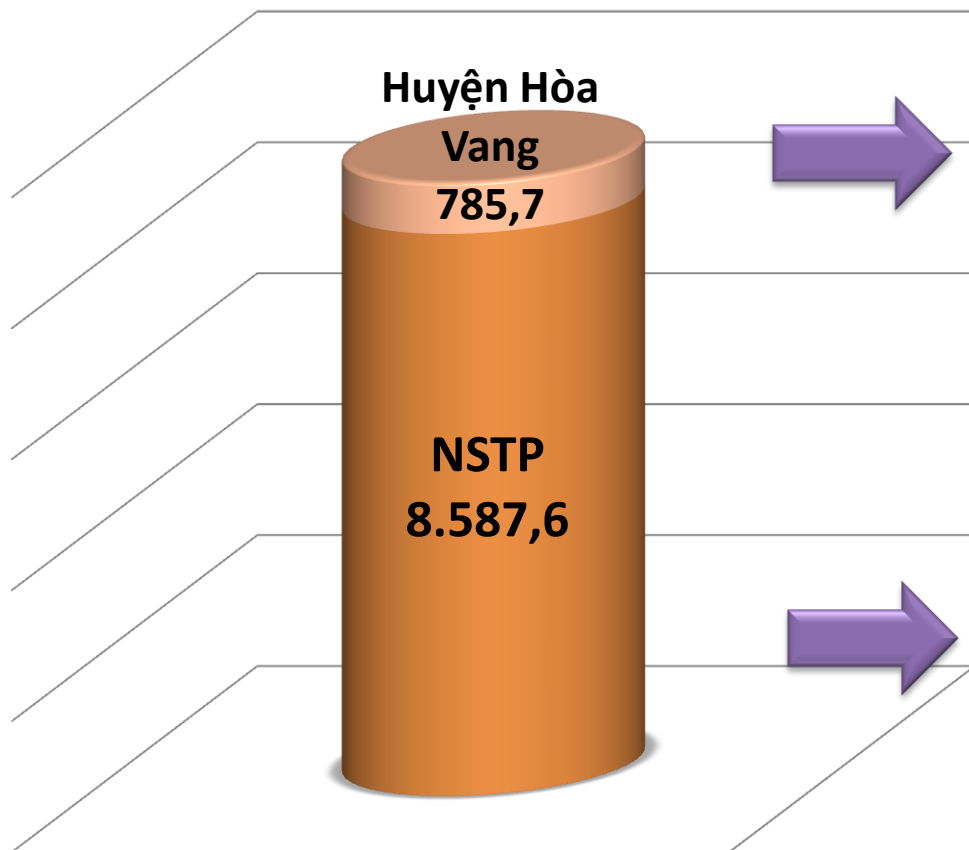
Trong đó, tổng nguồn chuyển nguồn tiết kiệm chi là **286,6 tỷ đồng** để bố trí thực hiện một số chính sách ASXH năm 2024

IV. DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Tổng chi thường xuyên 9.373,3 tỷ đồng

bằng 107,6% DT 2023 chủ yếu do bố trí nguồn đảm bảo mức lương cơ sở 1,8 trđ/tháng, lương hợp đồng giáo viên theo ND 111 và tăng chi một số nhiệm vụ



Trong đó:

- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 386,5 tỷ đồng
- Chi khoa học công nghệ: 200 triệu đồng

Trong đó:

- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 2.443,4 tỷ đồng
- Chi khoa học công nghệ: 64,6 tỷ đồng

IV. DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2024

Chi thường xuyên NSTP (*một số nội dung chủ yếu*)

Chi sự nghiệp GD-ĐT và dạy nghề: 2.443,4 tỷ đồng, trong đó:

- Đảm bảo chi lương theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng
- Bố trí chi lương và chi khác hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP là **59 tỷ đồng**;
- Kinh phí đầu tư hệ thống nước sạch cho các trường **10,1 tỷ đồng**.
- Kinh phí Đề án thí điểm đầu tư hệ thống phòng học bộ môn ứng dụng STEM cấp trung học **62,3 tỷ đồng**.
- KP miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập **39 tỷ đồng**.

Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 64,6 tỷ đồng, bố trí cao hơn dự toán TW giao, trong đó:

- Kinh phí thực hiện các đề tài **25 tỷ đồng**,
- Chi các hoạt động, nhiệm vụ đặc thù của ngành **18 tỷ đồng**.

IV. DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2023

Chi thường xuyên ngân sách thành phố (*một số nội dung*)

Chi bảo vệ môi trường: 505,7 tỷ đồng, bằng **118,4%** dự toán năm 2023:

- Kinh phí thoát nước và xử lý nước thải **106 tỷ đồng** (tăng 10 tỷ so DT 2023);
- KP vận hành công trình nâng cấp hệ thống xử lý nước rỉ rác tại bãi rác Khánh Sơn giai đoạn 2 là **29 tỷ đồng** (công trình mới);
- Kinh phí xử lý rác và giám sát xử lý rác **26,1 tỷ đồng**.
- KP vận hành các Trạm xử lý nước thải **74,5 tỷ đồng**.
- Kinh phí đặt hàng dịch vụ vệ sinh môi trường phân cấp các quận **109,1 tỷ đồng**.

Chi các hoạt động kinh tế: 1.506,3 tỷ đồng, bằng **104,9%** dự toán năm 2023:

- Chi dịch vụ quản lý, bảo trì đường bộ và đường thủy nội địa, duy tu, bảo dưỡng cầu đường thường xuyên **121,7 tỷ đồng**;
- Chi duy tu, bảo dưỡng cây xanh khối TP là **156 tỷ đồng** và cấp quận là **98,5 tỷ**;
- Kinh phí chi trả tiền điện chiếu sáng công cộng **70 tỷ đồng**;
- Chi duy tu, sửa chữa thường xuyên hệ thống điện chiếu sáng công cộng và đèn trang trí **85 tỷ đồng**;
- Chi đầu tư và vận hành các tuyến xe buýt công cộng **65,6 tỷ đồng**.

IV. DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2024

Một số nội dung chi khác

Chi bổ sung Quỹ DTTC: **1,82 tỷ đồng**

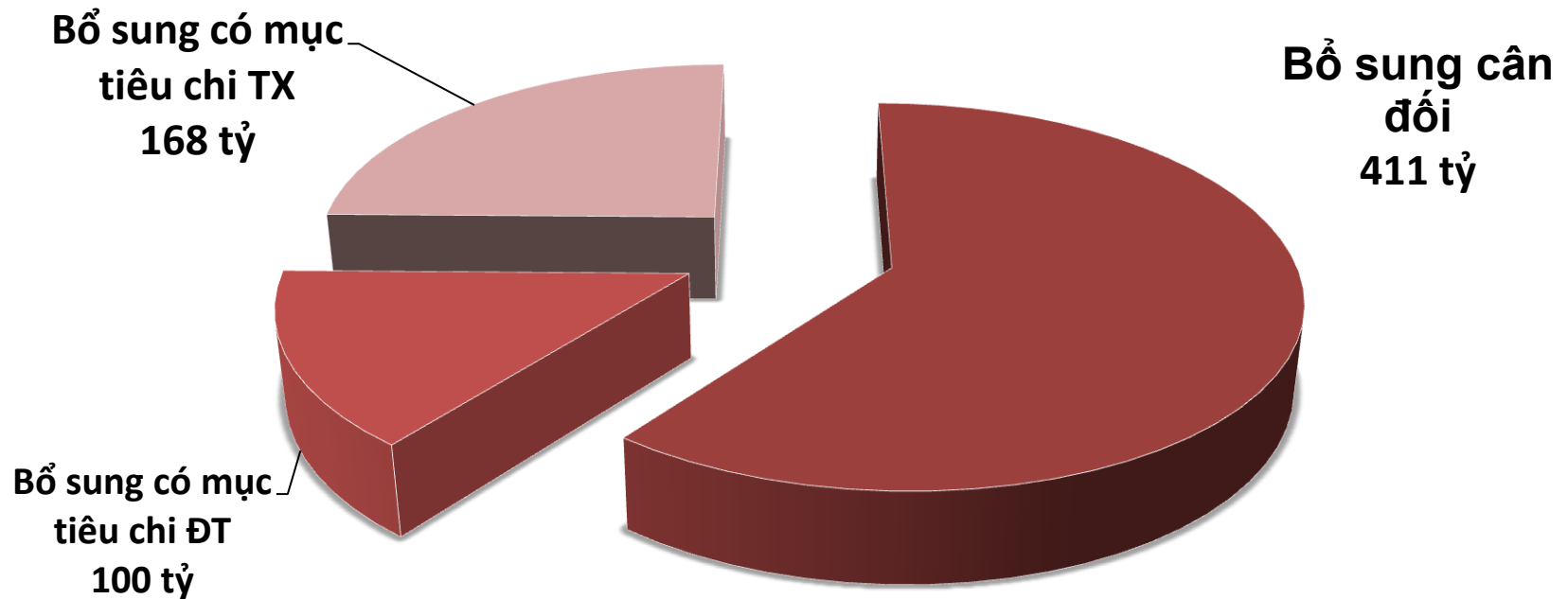
Dự phòng NSDP **302,9 tỷ đồng**, bằng 2% tổng chi cân đối NSDP (không kể chi từ nguồn TWBS có mục tiêu cụ thể và nguồn năm trước chuyển sang)

Chi trả lãi vay **38 tỷ đồng** từ nguồn thu trong năm (bằng dự toán TW giao)

V. BỔ SUNG CHO NGÂN SÁCH HUYỆN HÒA VANG NĂM 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Bổ sung cho NS huyện Hòa Vang 679 tỷ đồng



Do thu NS huyện được hưởng theo phân cấp năm 2024 (trừ tiền sử dụng đất) giảm so với dự toán năm 2023 nên tăng số bổ sung cân đối so với dự toán năm 2023 là 23,1 tỷ đồng

VI. DỰ TOÁN TWBS CÓ MỤC TIÊU NĂM 2024

Phương án phân bổ dự toán TWBS năm 2024

ĐVT: tỷ đồng

BS chính
sách ASXH
(hỗ trợ ngư
dân theo QĐ
48)
129,3

BS đảm bảo
ATGT
12,0

BS chi
quản lý,
bảo trì
đường bộ
55,8

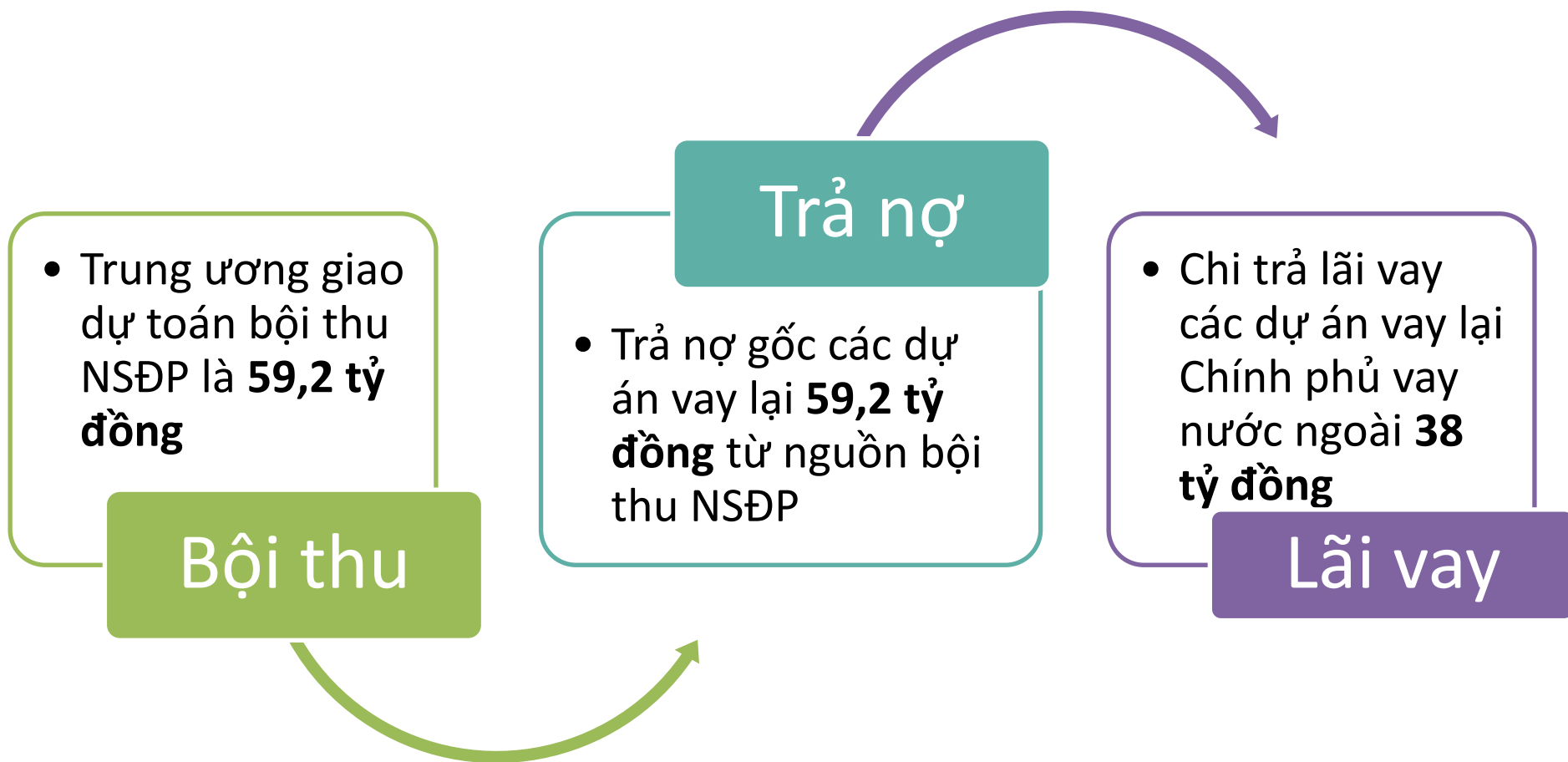
Vốn đầu tư
XDCB
1.040,0

Bổ sung
đảm bảo
mặt bằng
chi TX
2.053,9

Đối với kinh phí bổ sung đảm bảo mặt bằng chi TX **2.053,9** tỷ đồng, TW không giao mục tiêu cụ thể nên cân đối chung vào dự toán TX để phân bổ, không chi tiết theo từng nhiệm vụ chi, lĩnh vực chi và đơn vị chi.

Phân
bố số
TWBS
**3.291 tỷ
đồng**
cho các
nhiệm
vụ chi
năm
2024
như sau

VII. BỘI THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ DỰ KIẾN TÌNH HÌNH TRẢ NỢ NĂM 2024



Trân trọng cảm ơn!



Đơn vị báo cáo:

Sở Tài chính TP. Đà Nẵng